

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp Ô TÔ 2 K10 Mã lớp học 30,638 Lý thuyết

Môn học: OMH43 Công nghệ CNC

Giáo viên: *Phạm Ngọc Thuồng*

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi: *19/12/2020*

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD181878	Dương Trọng Anh	29/11/2000	7		<i>Anh</i>	
2	CD180465	Lê Xuân Chính	19/02/2000	6		<i>Chính</i>	
3	CD173945	Trịnh Quốc Đạt	12/06/1998	<i>Học lại</i>			
4	CD180412	Nguyễn Thành Đức	26/11/2000	9		<i>Đức</i>	
5	CD180414	Nguyễn Tuấn Dũng	16/04/2000	9		<i>Dũng</i>	
6	CD180337	Phạm Văn Dương	04/10/2000	7		<i>Dương</i>	
7	CD180343	Nguyễn Tiến Hào	27/08/2000	7		<i>Hào</i>	
8	CD180450	Đào Minh Hiếu	26/10/2000	7		<i>Hiếu</i>	
9	CD180432	Nguyễn Minh Hiếu	22/11/2000	8		<i>Hiếu</i>	
10	CD180384	Đặng Huy Hoàng	25/09/2000	7		<i>Hoàng</i>	
11	CD180338	Lưu Tiến Hoàng	14/11/2000	7		<i>Hoàng</i>	
12	CD180427	Nguyễn Sỹ Hùng	25/10/2000	5		<i>Hùng</i>	
13	CD180434	Nguyễn Văn Hùng	17/07/2000	7		<i>Hùng</i>	
14	CD180378	Nguyễn Quang Huy	22/05/2000	8		<i>Huy</i>	
15	CD180340	Đặng Quang Khải	14/10/2000	9		<i>Khải</i>	
16	CD180455	Dương Quốc Khánh	14/02/2000	5		<i>Khánh</i>	
17	CD180246	Nguyễn Quyết Khởi	07/11/2000	3		<i>Khởi</i>	
18	CD180316	Giang Việt Kỳ	09/12/2000	7		<i>Kỳ</i>	
19	CD180380	Trần Văn Long	02/07/2000	7		<i>Long</i>	
20	CD181814	Lê Đào Đình Luyện	25/12/2000	9		<i>Luyện</i>	
21	CD180351	Trần Đình Mạnh	26/03/2000	7		<i>Mạnh</i>	
22	CD180349	Nguyễn Văn Nam	30/10/2000	10		<i>Nam</i>	
23	CD180312	Vũ Đức Nam	17/10/1998	10		<i>Nam</i>	
24	CD180348	Phùng Long Nhật	21/09/2000	7		<i>Nhật</i>	
25	CD180279	Nguyễn Kim Phương	27/11/2000	6		<i>Phương</i>	
26	CD180382	Nông Khánh Quy	29/02/2000	8		<i>Quy</i>	
27	CD180262	Nguyễn Duyên Thái	25/07/2000	6		<i>Thái</i>	
28	CD180301	Lê Hữu Thắng	10/10/2000	9		<i>Thắng</i>	
29	CD180445	Lê Tiến Thành	13/07/2000	3		<i>Thành</i>	
30	CD180438	Trần Văn Thiện	10/10/2000	5		<i>Thiện</i>	
31	CD180405	Dương Mạnh Thuận	17/10/2000	7		<i>Thuận</i>	
32	CD181859	Kiều Minh Tiến	10/08/2000	7		<i>Tiến</i>	
33	CD181847	Nguyễn Quốc Toàn	24/06/2000	9		<i>Toàn</i>	
34	CD180456	Đinh Quang Trường	02/04/2000	7		<i>Trường</i>	
35	CD180474	Nguyễn Văn Tứ	03/09/2000	6		<i>Tứ</i>	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD180282	Lê Anh Tuấn	02/12/2000	9		Tuấn	
37	CD180329	Nguyễn Thanh Tùng	04/03/2000	4		Tùng	
38	CD180400	Đặng Văn Tuyển	22/03/2000	7		Tuyển	
39	CD180477	Đặng Trần Vinh	20/11/2000	7		Vinh	
40	CD183170	Nguyễn Tùng Nam	02/06/1999	Học lại			

Tổng số sinh viên dự thi: 38.

Số sinh viên đạt: 35.

Tổng số tờ giấy thi:

Ngày giáo viên nộp điểm:

Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Phạm Ngọc Hương

CÁN BỘ COI THI 1

CÁN BỘ COI THI 2

Nam

Trần Văn Nam.

TRƯỞNG KHOA

Tăng Huy

**CHỦ NHIỆM KHOA
PGS. TĂNG HUY**